

CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ GIÁO DỤC THỦ ĐÔ
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ GIÁO DỤC THỦ ĐÔ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: CAPITAL EDUCATIONAL EQUIPMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: CEEDU CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0107541851

3. Ngày thành lập: 18/08/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 5, tòa nhà số 52 phố Chùa Hà, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	In ấn	1811
2.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
3.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
4.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ chi tiết: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5221
5.	Bốc xếp hàng hóa	5224
6.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải chi tiết: - Gửi hàng; - Giao nhận hàng hóa; bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hoá. Đại lý bán vé máy bay	5229
7.	Chuyển phát	5320
8.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510

9.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng chi tiết: - Bán buôn gỗ cây, tre, nứa; - Bán buôn sản phẩm gỗ sơ chế; - Bán buôn sơn và véc ni; - Bán buôn vật liệu xây dựng như: cát, sỏi; - Bán buôn giấy dán tường và phủ sàn; - Bán buôn kính phẳng; - Bán buôn đồ ngũ kim và khoá; - Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; - Bán buôn bình đun nước nóng; - Bán buôn thiết bị vệ sinh như: bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, đồ sứ vệ sinh khác; - Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su,...;	4663
10.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
11.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
12.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh chi tiết: Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
13.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh chi tiết: Bán lẻ đồ điện gia dụng, Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế, kệ, giá sách bằng mọi vật liệu	4759
14.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
15.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
16.	Xuất bản phần mềm chi tiết: Sản xuất phần mềm	5820
17.	Lập trình máy vi tính	6201
18.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202(Chính)
19.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính chi tiết: khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm. ; Cung cấp các giải pháp tin học	6209
20.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311

21.	Cổng thông tin (Trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và hoạt động báo chí);	6312
22.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí;	6329
23.	Sửa chữa máy móc, thiết bị chi tiết: Sửa chữa bảo trì các máy móc cơ khí, thiết bị ngành in	3312
24.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
25.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
26.	Xây dựng nhà các loại	4100
27.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
28.	Xây dựng công trình công ích	4220
29.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác chi tiết: - Xây dựng công trình cửa như: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... + Đập và đê. - Xây dựng đường hầm; - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời.	4290
30.	Phá dỡ	4311
31.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
32.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
33.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
34.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác chi tiết: + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
35.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
36.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
37.	Đại lý, môi giới, đấu giá	4610

38.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chi tiết: Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm - Bán buôn băng, đĩa CD, DVD đã ghi âm thanh, hình ảnh;	4649
39.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
40.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
41.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị y tế Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, dụng cụ và đồ dùng dạy và học Bán buôn người máy thuộc dây chuyền sản xuất tự động Bán buôn các loại máy công cụ dùng cho mọi vật liệu	4659
42.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh chi tiết: Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
43.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
44.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
45.	Vận tải hành khách đường bộ khác chi tiết: - Vận tải hàng khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; - Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch hoặc mục đích khác;	4932
46.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
47.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
48.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu chi tiết: xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
49.	Giáo dục mầm non	8510
50.	Giáo dục tiểu học	8520
51.	Giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông	8531
52.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
53.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
54.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552

55.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu chi tiết: - Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); - Giáo dục dự bị; - Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; - Các khoá dạy về phê bình đánh giá chuyên môn; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy đọc nhanh; - Đào tạo về sự sống; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính.	8559
56.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục chi tiết: Tư vấn giáo dục Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục	8560
57.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
58.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
59.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
60.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
61.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
62.	Quảng cáo	7310
63.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
64.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng chi tiết: Thiết kế đồ họa, thiết kế website Hoạt động trang trí nội thất	7410
65.	Cho thuê xe có động cơ	7710
66.	Đại lý du lịch chi tiết: Lữ hành nội địa, lữ hành quốc tế	7911
67.	Điều hành tua du lịch	7912
68.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
69.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
70.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	ĐẶNG THỊ MINH HẢI	Số 20, phố Mai Dịch, Tổ 33, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	3.500.000.000	70,000	012345112	
2	LÊ TRƯỜNG GIANG	Tổ 15, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.500.000.000	30,000	037077000796	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ TRƯỜNG GIANG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 14/03/1977

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 037077000796

Ngày cấp: 22/07/2016

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 15, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 103 Phan Văn Trường, Tổ 15, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội